**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN: TIẾNG VIỆT- LỚP 4**

**TUẦN 9 ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**TIẾT 1**

Ngày thực hiện: từ …../…../…….đến…../…../…….

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Ôn luyện đọc thành tiếng, đọc hiểu văn bản

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên**

-Tranh, ảnh chụp một số món quà để thực hiện hoạt động khởi động.

-Phiếu bài tập nhóm

-Phiếu bắt thăm bài đọc

1. **Học sinh**

- Một món quà nhỏ

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 1** | |
| **A. Khởi động** | |
| - GV mời LPVN tổ chức cho lớp hát  - GV giới thiệu tên bài tập đọc.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.  - GV yêu cầu HS nêu cảm nhận của bản thân mỗi khi nghe tiếng chim hót.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV cho HS xem tranh và dẫn dắt vào bài mới*: “Tiếng chim”* | - HS tham gia hát và vỗ tay theo nhịp bài “Tiếng chim trong vườn Bác”.  - HS lắng nghe,  - Suy nghĩ cá nhân và trả lời: Bình thường, em nghe thấy tiếng chim ở đâu? Ví dụ:  +Em nghe thấy tiếng chim trên đường đi học, trong khu vườn nhà, trên ti vi,...  - HS lắng nghe câu hỏi, - Suy nghĩ cá nhân và trả lời. Dự kiến:  Em cảm thấy rất vui vẻ, tiếng chim hay, làm em thấy dễ chịu,.......  - HS lắng nghe. |
| **B. Khám phá và luyện tập** | |
| **1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý nhịp thơ. Đọc diễn cảm các câu thơ  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV mời HS suy nghĩ chia đoạn  - GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ.  - Luyện đọc từ khó: *tưng bừng, nặng trĩu, vừng đông, rộn rã,…*  *-* Luyện đọc khổ thơ: nhóm 3.  - GV nhận xét các nhóm.  **2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**   * Hoạt động đọc hiểu theo nhóm:   - GV chia lớp thành các nhóm 4 học sinh.  - GV chuẩn bị 4 phiếu bài tập tương ứng với 4 câu hỏi tìm hiểu bài.   * **Hoạt động thi đua đọc và trả lời câu hỏi trước lớp.**   - Một số HS thi đọc thành tiếng một đoạn trong bài và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc trước lớp.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV chốt nội dung bài đọc | - Hs lắng nghe và phát hiện: bài thơ thuộc thể thơ lục bát. Giọng đọc vui tươi, hồn nhiên, thể hiện được niềm vui khi được lắng nghe tiếng chim ở khắp mọi nơi.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS chia đoạn: (3 khổ)  + Khổ 1: Từ đầu đến “nghìn âm thanh”.  + Khổ 2: Tiếp theo đến “bầu trời xanh”.  + Khổ 3: Tiếp theo đến “vùng xôn xao”.  - 3 HS đọc nối tiếp theo từng khổ thơ.  - HS đọc từ khó.  - Hình thức: +Nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong nhóm  +HS luyện đọc theo nhóm 3.  + Chia sẻ trước lớp  + HS đánh giá, nhận xét bạn đọc.  - HS lắng nghe.  -Hình thức: +Cá nhân làm việc  +Chia sẻ nhóm 4 đọc và trả lời câu hỏi  +Chia sẻ trước lớp  -Mỗi HS trong nhóm sẽ bốc thăm, đọc và trả lời câu hỏi tương ứng với đoạn bài mình nhận được.  + Phiếu số 1: Đọc đoạn từ đầu đến ‘‘cho bầu trời xanh’’ và trả lời câu hỏi: Tác giả tưởng tượng những đàn chim từ đâu tới? Vì sao?  + Phiếu số 2: Đọc đoạn từ đầu đến ‘‘cho bầu trời xanh’’ và trả lời câu hỏi: Những hình ảnh nào cho thấy tiếng chim lấp đầy không gian?  + Phiếu số 3: Đọc đoạn từ ‘‘Vườn cây’’ đến hết và trả lời câu hỏi: Chiếc cầu vồng bên sông có gì đặc biệt?  + Phiếu số 4: Đọc đoạn từ ‘‘Vườn cây’’ đến hết và trả lời câu hỏi: Vì sao tác giả tả “Chúng em đứng giữa âm thanh màu hồng”?  - HS hoạt động nhóm 4: Sau khi trả lời xong phiếu bài tập cá nhân,nhóm trưởng điều khiển lần lượt các thành viên trong nhóm chia sẻ lại câu trả lời cho cả nhóm.  + HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  Câu 1: Tác giả tưởng tượng những đàn chim nở ra từ những cơn mưa, vì sau cơn mưa tác giả nghe thấy tiếng chim hót tưng bừng.  Câu 2: Đầy không gian tiếng gọi tìm, giơ tay tưởng chạm vào nghìn âm thanh, tiếng chim nặng trĩu đầu cành, rung rinh tiếng hót gánh cong hai đầu cầu vồng.  Câu 3: Chiếc cầu vồng rung rinh vì gánh tiếng chim hót hai đầu, cảm giác cầu vồng cong nhờ gánh tiếng chim.  Câu 4: Vì ánh nắng mặt trời buổi hừng đông nhuộm hồng không gian, không gian lại tràn ngập tiếng chim.  -HS nghe bạn và GV nhận xét phần đọc và trả lời câu hỏi bằng bông hoa cảm xúc.  - Ca ngợi vẻ đẹp của tiếng chim và những âm thanh tuyệt diệu của tiếng chim mang lại cho con người có vai trò rất quan trọng.  -Nghe |
| **C. Vận dụng** | |
| -Yêu cầu HS thực hiện những yêu cầu  1 – 2 HS chia sẻ trước lớp.  -HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | +HS đọc yêu cầu của BT 2.  +HS trao đổi trong nhóm 2, nói về hình ảnh em thích và giải thích lí do.  + HS trả lời yêu cầu của bài tập 2.  - HS trao đổi trong nhóm nhỏ.  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS nhận xét, đánh giá bạn. |
|  | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**TUẦN 9 ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**TIẾT 2**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

* Ôn luyện viết chính tả đoạn văn bài “Ngôi trường nơi đầu ngọn sóng”
* Ôn luyện Viết hoa tên riêng của cơ quan, tổ chức
* **LGQPAN: HS biết thể hiện lòng yêu nước, khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên**

- Bảng phụ ghi bài “Ngôi trường nơi đầu ngọn sóng”.

- Tranh ảnh, video clip về Trường Tiểu học Sinh Tồn.

- Thẻ từ, thẻ câu cho HS thực hiện các BT từ câu.

1. **Học sinh**

* Tranh, ảnh, clip về trường em hoặc nơi em sống.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 2** | |
| **A. Khởi động** | |
| -Trò chơi: “Ô cửa bí mật”  - GV yêu cầu HS đoán tên bức tranh chủ đề của trò chơi “Ô cửa bí mật” (hình ảnh trường Tiểu học Sinh Tồn)  - GV giới thiệu tên bài chính tả: “Ngôi trường nơi đầu ngọn sóng” | -HS trả lời 4 câu hỏi để lật 4 mảnh ghép và tìm ra bức tranh chủ đề. Lưu ý học sinh lật các mảnh ghép theo thứ tự từ 1 đến 4.  -HS tham gia trò chơi:  Câu 1: Hãy kể tên 2 quần đảo chính của Việt Nam.  + Câu 1: Việt Nam có 2 quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa.  Câu 2: Quần đảo Hoàng Sa nằm ở đâu?  + Câu 2: Quần đảo Hoàng Sa thuộc thành phố Đà Nẵng.  Câu 3: Quần đảo Trường Sa thuộc tỉnh Khánh Hòa.  Câu 4: Mảnh ghép may mắn, HS không cần trả lời câu hỏi.  -HS đoán tên chủ đề bức tranh (hình ảnh 1 ngôi trường)  -HS nhìn hình ảnh và lắng nghe. |
| **B. Khám phá và luyện tập** | |
| **1. Hoạt động 1: nghe – viết chính tả**   * **Tìm hiểu nội dung, hình thức bài chính tả.**   -HS đọc chính tả và trả lời 1 – 2 câu hỏi về nội dung bài.  -  -GV hướng dẫn học sinh lưu ý cách viết hoa tên riêng của cơ quan, tổ chức.   * **Hoạt động nghe – viết chính tả:**   -GV đọc mẫu toàn bài lần 1.  -GV đọc từng cụm từ 🡪 câu cho học sinh viết cho đến khi hết bài chính tả.  -Sau khi đọc xong, GV đọc mẫu lại lần cuối, chậm rãi bao gồm cả dấu câu để học sinh dò bài.  -HS đổi vở cho bạn để soát lỗi.  -HS nghe bạn và GV nhận xét bài viết.  **2. Hoạt động 2: Ôn tập cách viết tên cơ quan, tổ chức.** - GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu của bài tập 2.- GV yêu cầu học sinh chia sẻ kết quả trước lớp. -GV nhận xét đánh giá hoạt động và tổng kết tiết ôn tập. | - HS đọc lại bài chính tả và trả lời câu hỏi:  +Trường Tiểu học Sinh Tồn nằm ở đâu?  + Trường Tiểu học Sinh Tồn nằm giữa những hàng cây phong ba, cây bàng vuông xanh thẫm trên đảo Sinh Tồn.  +Hằng năm, trường nhận được sự quan tâm của những cơ quan, tổ chức nào?  + Hằng năm, trường nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Ủy ban nhân dân xã Sinh Tồn, Câu lạc bộ Vì Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu.  + Em sẽ làm gì để có thể góp phần khẳng định chủ quyền biển đảo của Việt Nam?  **- LGQPAN: HS biết thể hiện lòng yêu nước, khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa**  + Trong bài có những tên cơ quan, tổ chức nào?  + Tên Trường Tiểu học Sinh Tồn; Ủy ban nhân dân xã Sinh Tồn, Câu lạc bộ Vì Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu.  -HS lắng nghe.  -HS lắng nghe và không cầm bút viết.  -HS nghe - viết trong vòng 15 phút.  -HS dò bài của mình  -HS kiểm tra lỗi của bạn.  -GV nhận xét 1 – 2 vở mẫu để học sinh lưu ý và rút kinh nghiệm.  - HS xác định yêu cầu của BT 2.  - Cá nhân: HS nhớ lại cách viết hoa tên riêng của cơ quan, tổ chức trong bài chính tả, làm bài vào vở.  - Nhóm 2: HS chia sẻ kết quả trong nhóm.  - 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp. Có thể rút ra quy tắc viết hoa tên riêng của cơ quan, tổ chức: Viết hoa chữ cái đầu tiên của mỗi bộ phận tạo thành tên riêng.  - HS nghe bạn và nhận xét. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**TIẾT 3**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Ôn luyện kỹ năng nói về một đề tài

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh ảnh SHS phóng to.

**1. Giáo viên**

-Tranh ảnh, video clip có chia sẻ được cảm xúc của bản thân và những người xung quanh trong hoạt động trải nghiệm của HS ở trường.

**2. Học sinh**

- Một số hình ảnh, audio, video clip về một hoạt động trải nghiệm thú vị của bản thân ở trường.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 3** | |
| **A. Khởi động** | |
| GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm có 4 HS.  -GV chia nhóm bằng cách chơi trò “Bão thổi”  -GV treo kết quả của các nhóm trên bảng lớp và chọn ra nhóm thắng cuộc. | -HS tham gia trò chơi “Bão thổi” tạo thành nhóm 4.  Cách chơi: Trong khoảng thời gian 1 phút, HS kể tên những hoạt động trải nghiệm mà bản thân đã từng được tham gia ở trường. Nhóm nào kể được nhiều hoạt động nhất sẽ giành được chiến thắng.  -Cá nhân suy nghĩ sau đó HS thảo luận nhóm và trình bày kết quả trên bảng nhóm.  -HS lắng nghe và chúc mừng nhóm bạn. |
| **B. Khám phá và luyện tập** | |
| **1. Hoạt động 1: Dàn ý của bài nói “Hoạt động trải nghiệm thú vị ở trường”**  - GV cho học sinh hoạt động nhóm 4: và thảo luận hoàn thành sơ đồ tư duy bài nói, trình bày trong nhóm dựa vào những gợi ý trên sơ đồ.  -Sau khi hướng dẫn học sinh ý của từng phần, GV cho các nhóm thảo luận hoàn thành bài sơ đồ tư duy dàn ý bài nói.  -GV mời các nhóm HS nêu câu trả lời.  -GV nhận xét. | -Cá nhân: Suy nghĩ “Hoạt động trải nghiệm thú vị ở trường”  \*Nhóm 4: (Nhóm được thành lập ban đầu) và thảo luận:  **Mở đầu**: Em muốn nói về hoạt động trải nghiệm thú vị nào ở trường? Để giới thiệu về một hoạt động trải nghiệm thú vị, em cần giới thiệu những gì?  **Để giới thiệu một hoạt động trải nghiệm, cần giới thiệu:**  + Tên hoạt động  + Thời gian  + Địa điểm  + Người tham gia,…  **Nội dung chính:** Hoạt động đó diễn ra như thế nào? (Bắt đầu, Diễn biến, Kết thúc) Nói về hoạt động trải nghiệm, em sẽ nói những gì?   * Tập trung nói vào những điều thú vị thể hiện qua: * Việc làm * Lời nói * Thứ tự các hoạt động. * Sự chuẩn bị dành cho hoạt động. * Chú ý đến cảm xúc của em và những người xung quanh: Khi tham gia hoạt động, về sản phẩm hoặc kết quả của hoạt động.   **Kết thúc bài nói:** Em có suy nghĩ, cảm xúc gì khi tham gia hoạt động đó? Bày tỏ suy nghĩ của em khi tham gia hoạt động trải nghiệm.  - HS hoạt động nhóm 4 hoàn thành sơ đồ dàn ý bài nói theo những gợi ý có sẵn.  -Chia sẻ: 2-3 HS trả lời câu hỏi  -HS nhận xét và bổ sung |
| **C. Vận dụng** | |
| GV yêu cầu HS thi nói  -GV nhận xét, tuyên dương nêu điểm nổi bật và cần khắc phục của bạn trình bày cũng như nhóm nói chung. | -Mỗi nhóm cử 1 HS thi nói trước lớp.  -Các nhóm khác lắng nghe, ghi lại những thông tin chính và nhận xét về phần trình bày theo các tiêu chí:  + Nội dung phong phú.  + Hình thức hấp dẫn.  + Giọng nói truyền cảm  -Nghe |
|  | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**TIẾT 4**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Ôn luyện về danh từ, động từ, tính từ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên**

* Thẻ từ, thẻ câu cho HS thực hiện các BT từ câu.

1. **Học sinh**

* Hình ảnh, clip về hoạt động thú vị của bản thân ở trường

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 4** | |
| **A. Khởi động** | |
| -GV mời một vài HS đọc một danh từ, tính từ, động từ.  -GV mời HS nhận xét.  GV đặt câu hỏi.  -GV nhận xét và chốt lại. | -2-3 HS liệt kê một số danh từ, động từ, tính từ.  -HS nhận xét.  HS TLCH  + Em hãy nêu khái niệm của danh từ.  + Em hãy nêu khái niệm của tính từ.  + Em hãy nêu khái niệm của động từ. |
| **B. Khám phá và luyện tập** | |
| **1. Hoạt động 1: Bài tập 1**  -GV chia lớp thành hai đội tham gia trò chơi tiếp sức.  GV nhận xét, chốt đáp án và tuyên dương đội thắng cuộc.  **2. Hoạt động 2: Bài tập 2** - GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu của bài tập 2. - GV chia lớp thành các nhóm gồm 4 học sinh.  -GV mời 2 – 3 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  -GV mời HS nhận xét và sau đó nhận xét chốt đáp án.  **3. Hoạt động 3: Bài tập 3** - GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu của bài tập 3. - GV chia lớp thành các nhóm gồm 4 học sinh.  -GV mời 2 – 3 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  -GV mời HS nhận xét và sau đó nhận xét chốt đáp án.  **2.4. Hoạt động 4: Bài tập 4** - GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu của bài tập 4. - GV nhận xét bài làm của học sinh.  **-** GV nhận xét, đánh giá hoạt động và tổng kết tiết ôn tập. | - HS tham gia thi đua theo hai đội theo hình thức tiếp sức. Lần lượt tiếp sức nhau xác định danh từ, động từ, tính từ. Đội nào xác định đúng nhiều nhất sẽ giành chiến thắng. HS xác định bằng cách gạch chân hoặc khoanh tròn.  + Danh từ: giàn, mướp/ giàn mướp/ cái giàn, mướp, bố, mặt, ao/ mặt ao, mái, nhà, mầm, cây, lá/ cái lá, màu, men, sứ, hôm, sau, mướp, mặt, giàn/ mặt giàn, tay, mướp/ tay mướp, gió, giàn, mướp/ giàn mướp, lá.  + Động từ: bắc, chìa, ra, lên, có, leo, lên, tới, ngóc, lên.  + Tính từ: mảnh mai, thanh mảnh, rung rinh, xanh um.)  HS đọc yêu cầu bài tập.  -Hình thức: + cá nhân suy nghĩ các câu trả lời  + Nhóm trưởng điều khiển nhóm trả lời các câu hỏi  + Chia sẻ trước lớp  - 2 – 3 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp.(Đáp án:  a. Tính từ chỉ đặc điểm của tiếng suối, tiếng thác: ầm ầm, róc rách, rì rầm, ào ào,...  b. Tính từ chỉ đặc điểm của ánh nắng: chói chang, dìu dịu, ấm áp, chan hoà,...  c. Tính từ chỉ đặc điểm của con đường: bằng phẳng, gồ ghề, quanh co, uốn lượn, khúc khuỷu,...)  - HS lắng nghe và sửa bài vào VBT.  -HS đọc yêu cầu bài tập.  -Cá nhân: suy nghĩ.  -Nhóm 4  - Chia sẻ: 2 – 3 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp.  Đáp án: Nhanh như cắt/ bay/ chớp/ tên bắn/ tên bay,  Chậm như rùa/ sên  Khoẻ như voi/ trâu/ hùm  Yếu như sên  Phi như bay  Chạy như bay  -HS đọc yêu cầu bài tập 4.  - Cá nhân: HS làm bài vào vở.  -Chia sẻ: 2-3 HS đọc bài trước lớp.  -HS nhận xét bài làm của bạn.  -HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**TIẾT 5**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Ôn luyện viết bài văn kể lại câu chuyện đã nghe, đã đọc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên**

- Tranh ảnh 2 – 3 câu chuyện HS đã nghe, đã đọc có nhân vật là đồ vật hoặc con vật.

**2.Học sinh**

- Tranh ảnh hoặc mô hình đồ vật, con vật liên quan đến câu chuyện

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 5** | |
| **A. Khởi động** | |
| - GV cho HS nhìn hình đoán tên câu chuyện.  *-* GV giới thiệu nội dung tiết học. | - HS nhìn hình đoán tên câu chuyện. Dự kiến:  + Chú sẻ và bông hoa bằng lăng.  + Cuộc chạy đua trong rừng.  + Cóc kiện trời.  -HS lắng nghe |
| **B. Khám phá và luyện tập** | |
| **1. Hoạt động 1:**  –GV yêu cầu HS đọc các gợi ý và xác định yêu cầu.  -GV yêu cầu HS viết bài vào vở.  -GV mời 1 – 2 HS chia sẻ bài viết trước lớp.  -GV và HS nhận xét bài viết của bạn. | - Cá nhân: đọc các gợi ý và xác định yêu cầu.  -Cá nhân: HS trả lời một vài câu hỏi gợi ý trong nhóm hoặc trước lớp để nhớ lại nội dung  +Em thích câu chuyện đã nghe, đã đọc nào có nhân vật là đồ vật hoặc con vật?  +Kể lại mỗi sự việc trong câu chuyện bằng 1 câu.  +Em có suy nghĩ, cảm xúc gì sau khi nghe hoặc đọc câu chuyện?  -Nhóm 2: HS chia sẻ bài viết trong nhóm đôi, nghe bạn nhận xét để chỉnh sửa bài viết.  Chia sẻ: 1 – 2 HS chia sẻ bài viết trước lớp.  –HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động và tổng kết tiết ôn tập. |
| **3. Hoạt động bình chọn bài văn kể chuyện hấp dẫn** | |
| -GV nhận xét và tổng kết một số lưu ý trong cách đặt câu, bố cục. | -HS chia lớp thành nhóm 4 HS và yêu cầu HS trao đổi bài trong nhóm sau đó bình chọn bài văn kể chuyện hấn dẫn nhất nhóm. |
|  | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**TIẾT 6, 7**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc hiểu và trả lời được các câu hỏi về nội dung bài ‘‘Bức tường có nhiều phép lạ’’.

- Viết bài văn thuật lại một hoạt động trải nghiệm thú vị ở trường hoặc viết bài văn kể lại câu chuyện đã đọc, đã nghe về gương thiếu nhi tài năng hoặc dũng cảm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên**

-Nội dung đánh giá định kì in trên giấy (dạng phiếu)

**2.Học sinh**

- Hình ảnh, clip về hoạt động thú vị của bản thân ở trường

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Khởi động** | |
| GV bắt nhịp cho HS bát bài “Bốn phương trời” | - HS hát và vỗ tay. |
| **B. Khám phá và luyện tập** | |
| **1. Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc**  a. Đánh giá kĩ năng đọc  - GV hướng dẫn và thực hiện nội dung đánh giá kĩ năng đọc hiểu qua hoạt động đọc hiểu văn bản ‘‘Bức tường có nhiều phép lạ’’  **2.2. Hoạt động 2: Đánh giá kĩ năng viết**  -GV hướng dẫn và thực hiện nội dung đánh giá kĩ năng viết qua hoạt động viết:  Lưu ý: Việc GV đánh giá kết quả bài làm của HS được thực hiện ngoài giờ học, theo hướng dẫn tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học. | – HS đọc thầm văn bản ‘‘Bức tường có nhiều phép lạ’’ và tìm hiểu nghĩa một số từ khó (nếu cần).  –HS thực hiện các câu hỏi, bài tập đọc hiểu, có thể làm vào phiếu đánh giá. Đáp án:  a. Vì Quy thấy bố nhìn vào bức tường khi viết văn.  b. láu lỉnh  c. Nhờ những hình ảnh quen thuộc bố gợi ra.  d. *1 Ngồi vào bàn.*  2 *Nhìn vào bức tường.*  *3 Nghĩ đến những trận mưa.*  *4 Viết bài văn.*  e. nắng, mưa  g. hướng dẫn  h. Gợi ý: Vì bố muốn gợi cho Quy nhớ đến những trận mưa em đã từng gặp để tìm ý cho bài viết.  i. Gợi ý: Vì Quy thấy cứ ngồi vào bàn là bố viết được ngay và bố viết được rất nhiều khi nhìn vào bức tường.  k. HS trả lời theo cảm nhận cá nhân. (Gợi ý: Để làm được bài văn hay, em cần nhớ lại hoặc có thể tưởng tượng thêm những điều có liên quan đến nội dung bài.)  l. HS trả lời theo cảm nhận cá nhân. (Gợi ý: Bố của Quy là một người viết văn rất giỏi.)  –HS đọc các đề bài và chọn đề bài sẽ thực hiện.  –HS suy nghĩ để tìm ý cho bài viết.  –HS viết bài vào phiếu đánh giá . |
|  | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................